

## Báo cáo phân tích kỹ thuật ngày 10/01/2022

### Tổng quan:

Phiên giao dịch đầu tuần mở cửa với tâm lý tương đối thận trọng. Phần lớn thời gian phiên sáng, chỉ số dao động trong biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu. Tuy nhiên, sang đến phiên chiều, áp lực điều chỉnh bất ngờ gia tăng mạnh, khiến chỉ số giảm sâu về gần ngưỡng 1,500 điểm. Trong bối cảnh đó, nhóm cổ phiếu Midcap ngành Bất động sản, Chứng khoán, Dầu khí,... ghi nhận đà lao dốc mạnh, thậm chí nhiều mã giảm kịch biên độ.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/01/2022, VN-Index đóng cửa tại 1,503.7 điểm, giảm 24.8 điểm (tương đương 1.6%). Thanh khoản thị trường đạt 1,349 triệu cổ phiếu khớp lệnh, tương ứng giá trị giao dịch xấp xỉ 41,774 tỷ. Thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã tăng giá/mã giảm giá là 140/305. Nhóm Ngân hàng và Bất động sản là tác nhân chính khiến VN-Index giảm điểm. Ngoài ra, những nhóm ngành khác có sự giảm giá đáng kể là Điện, nước & xăng dầu khí đốt, Hóa chất, Dịch vụ tài chính. Những cổ phiếu đóng góp chủ yếu vào đà giảm của VN-Index là: GAS (-2.7, -5.1%), BCM (-1.4, -6.9%), NVL (-1.2, -2.9%), POW (-0.8, -7.0%), GVR (-0.8, -2.1%),... Trên sàn HOSE, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 475 tỷ, tập trung chủ yếu ở CII (230 tỷ), VRE (87 tỷ), NVL (60 tỷ), VNM (35 tỷ), VND (30 tỷ). Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư nước ngoài mua ròng nhiều nhất ở HPG (39 tỷ), VHM (35 tỷ), BCM (32 tỷ), STB (25 tỷ), GAS (20 tỷ). Xét theo nhóm ngành, nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất ở Ngân hàng, Tài nguyên Cơ bản, Điện, nước & xăng dầu khí đốt và bán ròng mạnh nhất ở Xây dựng và Vật liệu, Bất động sản, Dịch vụ tài chính.

HNX-Index giảm 10.9 điểm (tương đương 2.2%). Thanh khoản sàn HNX đạt 191 triệu cổ phiếu khớp lệnh, tương ứng giá trị giao dịch xấp xỉ 5,384 tỷ. Độ rộng thị trường sàn HNX nghiêng về số cổ phiếu giảm giá với tỷ lệ mã tăng giá/mã giảm giá là 104/155.

Ngoài ra, TCBS thống kê một số cổ phiếu có tín hiệu nổi bật trong phiên giao dịch 10/01 như sau:

+) Tín hiệu Bán: SSI, HCM, VCI, VND, NLG, DXG, DIG, KBC, BSR, OIL, PVD, DCM, DPM, DGC, VCG, HBC, NT2, QTP, PC1, VHC, DBC, ASM

+) Sức mạnh giá cao nhất 3 phiên gần đây: SNZ (100), L14 (100), QCG (98), SSH (94), NBB (94)

+) Sức mạnh giá thấp nhất 3 phiên gần đây: DPM (2), SSB (3), DCM (3), FRT (3), FTS (5)

+) Tăng giá, đi kèm với khối lượng tăng đột biến so với trung bình 10 phiên: SGB (4.6x), TID (2.6x), SIP (2.3x), BCG (2.1x), L14 (2.1x)

+) Giảm giá, đi kèm với khối lượng tăng đột biến so với trung bình 10 phiên: FLC (3.5x), DGC (2.5x), DCM (2.3x), VND (1.9x), PVD (1.9x)

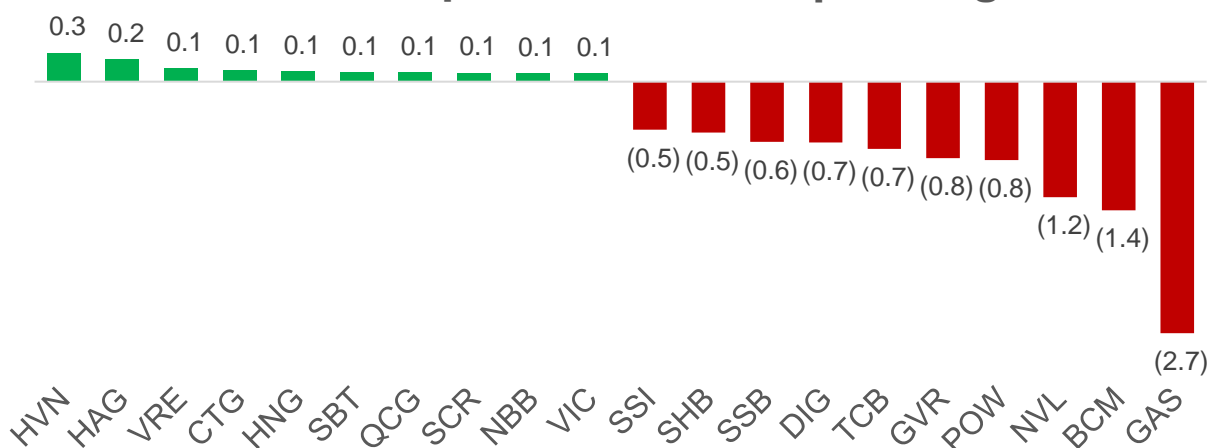
+) Tỷ trọng Cá mập mua chủ động nhiều nhất: ACB (65%), PDR (60%), HPG (54%), POW (53%), VHM (53%)

+) Tỷ trọng Cá mập bán chủ động nhiều nhất: NVB (84%), FLC (81%), KBC (62%), PVD (58%), TCB (57%)

+) Tăng liên tiếp nhiều nhất: ACC (12), L14 (6), AGG (6), DDG (6), VHG (5)

+) Giảm liên tiếp nhiều nhất: DBD (6), MCM (6), HDA (5), DGC (5), MSB (5)

## Nhóm cổ phiếu dẫn dắt thị trường



**Danh mục cổ phiếu có tín hiệu BÁN**

Cổ phiếu	Điểm RS (i)	KLGD /TB 20 phiên	Điểm kỹ thuật (ii)	Điểm cơ bản (iii)	% bán chủ động	Cơ cấu bán chủ động (iv)		
						Cá mập	Sói già	Cừu non
<b>Chứng khoán</b>								
<b>SSI</b>	50	126%	0	<60	72%	54%	32%	15%
<b>HCM</b>	48	142%	0	<60	72%	42%	33%	24%
<b>VCI</b>	36	147%	0	<60	78%	41%	38%	21%
<b>VND</b>	51	181%	0	<60	69%	56%	29%	15%
<b>Bất động sản</b>								
<b>NLG</b>	63	152%	0	<60	73%	52%	32%	15%
<b>DXG</b>	88	135%	20	<60	35%	29%	41%	30%
<b>DIG</b>	99	126%	30	<60	43%	54%	31%	15%
<b>KBC</b>	54	152%	0	<60	60%	62%	24%	14%
<b>Dầu khí</b>								
<b>BSR</b>	62	135%	0	<60	70%	41%	30%	29%
<b>OIL</b>	79	121%	20	<60	68%	9%	39%	52%
<b>PVD</b>	59	172%	10	<60	75%	58%	25%	16%
<b>Hóa chất</b>								
<b>DCM</b>	28	221%	0	<60	68%	33%	40%	27%
<b>DPM</b>	28	121%	0	<60	73%	41%	38%	21%
<b>DGC</b>	25	239%	0	<60	64%	39%	44%	17%
<b>Xây dựng</b>								
<b>VCG</b>	55	164%	10	<60	43%	44%	42%	14%
<b>HBC</b>	92	130%	20	<60	42%	30%	44%	26%
<b>Tiện ích</b>								
<b>NT2</b>	36	160%	0	<60	75%	27%	35%	37%
<b>QTP</b>	79	172%	20	<60	60%	28%	42%	30%
<b>PC1</b>	44	155%	0	<60	78%	24%	37%	38%
<b>Nông nghiệp</b>								
<b>VHC</b>	62	167%	0	<60	71%	26%	48%	26%
<b>DBC</b>	46	138%	0	<60	63%	29%	52%	18%
<b>ASM</b>	72	163%	20	<60	65%	27%	40%	33%

SSI giảm 4.0%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Chứng khoán đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 45. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 126% trung bình 10 ngày).

HCM giảm 3.1%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Chứng khoán đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 44. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 142% trung bình 10 ngày).

VCI giảm 5.7%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Chứng khoán đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 38. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 147% trung bình 10 ngày).

VND giảm 3.5%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Chứng khoán đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 46. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 181% trung bình 10 ngày).

NLG giảm 6.8%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Bất động sản đang ở trạng thái trung lập. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 49. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 152% trung bình 10 ngày).

DXG giảm 5.6%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Bất động sản đang ở trạng thái trung lập. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 61. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 135% trung bình 10 ngày).

DIG giảm 4.4%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Bất động sản đang ở trạng thái trung lập. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 70. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 126% trung bình 10 ngày).

KBC giảm 4.7%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu BĐS KCN đang ở trạng thái trung lập. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 55. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 152% trung bình 10 ngày).

BSR giảm 4.5%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Dầu khí đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 53. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 135% trung bình 10 ngày).

OIL giảm 4.7%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Dầu khí đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 60. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 121% trung bình 10 ngày).

PVD giảm 6.8%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Dầu khí đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 51. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 172% trung bình 10 ngày).

DCM giảm 7.0%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Hóa chất đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 32. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 221% trung bình 10 ngày).

DPM giảm 6.8%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Hóa chất đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 33. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 121% trung bình 10 ngày).

DGC giảm 5.4%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Hóa chất đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 29. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 239% trung bình 10 ngày).

VCG giảm 7.0%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Xây dựng đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 54. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 164% trung bình 10 ngày).

HBC giảm 7.0%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Xây dựng đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 64. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 130% trung bình 10 ngày).

NT2 giảm 5.3%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Tiện ích đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 46. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 160% trung bình 10 ngày).

QTP giảm 3.4%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Tiện ích đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 61. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 172% trung bình 10 ngày).

PC1 giảm 3.6%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Tiện ích đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 45. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 155% trung bình 10 ngày).

VHC giảm 5.4%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Nông nghiệp đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 51. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 167% trung bình 10 ngày).

DBC giảm 4.3%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Nông nghiệp đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 46. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 138% trung bình 10 ngày).

ASM giảm 4.8%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Nông nghiệp đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 60. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 163% trung bình 10 ngày).

*(i) Điểm RS (chỉ số sức mạnh giá) được tính bằng cách so sánh sự thay đổi giá của mỗi cổ phiếu với những cổ phiếu khác trên thị trường, được xếp hạng từ 1 đến 100. Cổ phiếu có điểm càng cao càng thể hiện sức mạnh giá vượt trội so với thị trường.*

*(ii) Điểm phân tích kỹ thuật được đánh giá và tổng hợp từ nhiều chỉ báo kỹ thuật về giá và khối lượng giao dịch. Cổ phiếu đang có xu hướng tăng giá mạnh khi điểm phân tích kỹ thuật  $\geq 70$  (trên thang điểm 100).*

*(iii) Điểm phân tích cơ bản được tổng hợp từ mô hình định lượng (Quantitative model), tập trung vào những chỉ tiêu về hiệu quả sinh lời, định giá, ... Cổ phiếu có điểm phân tích cơ bản  $\geq 60$  (trên thang điểm 100) có nền tảng cơ bản tốt.*

*(iv) Cá mập là nhà đầu tư tay to, tổ chức, đầu tư lớn, dẫn dắt thị trường (giá trị 1 lệnh đặt > 1 tỷ đồng/lệnh). Sói già là nhà đầu tư kinh nghiệm, giá trị lệnh đặt cao (giá trị 1 lệnh đặt từ 200 triệu đến 1 tỷ đồng/lệnh). Cừu non là nhà đầu tư nhỏ lẻ, giá trị giao dịch và mua bán chủ động thấp (giá trị 1 lệnh đặt < 200 triệu đồng/lệnh).*

**Top những cổ phiếu có chuỗi tăng/giảm dài nhất**

Mã	Xu hướng hiện tại			Chuỗi tăng dài nhất trong lịch sử		Chuỗi giảm dài nhất trong lịch sử	
	Xu hướng	Số phiên liên tiếp	% Thay đổi giá	Số phiên tăng	% tăng giá	Số phiên giảm	% giảm giá
ACC	Tăng	12	84%	12	84%	7	-8%
L14	Tăng	6	51%	10	93%	8	-13%
AGG	Tăng	6	10%	6	10%	7	-9%
DDG	Tăng	6	4%	8	23%	5	-3%
VHG	Tăng	5	49%	24	341%	8	-36%
L18	Tăng	5	40%	7	90%	6	-24%
CSI	Tăng	5	40%	10	37%	8	-36%
UDC	Tăng	5	39%	10	61%	10	-12%
QCG	Tăng	5	39%	17	186%	9	-48%
NHA	Tăng	5	35%	10	61%	7	-21%
BAF	Tăng	5	32%	7	60%	4	-8%
VPH	Tăng	5	32%	9	45%	8	-8%
DC4	Tăng	5	31%	8	46%	7	-11%
KLF	Tăng	5	30%	8	71%	6	-34%
DRH	Tăng	5	28%	9	58%	8	-22%
DBD	Giảm	6	-7%	7	5%	7	-6%
MCM	Giảm	6	-5%	6	94%	13	-22%
HDA	Giảm	5	-11%	6	54%	6	-14%
DGC	Giảm	5	-9%	9	45%	7	-8%
MSB	Giảm	5	-9%	7	8%	5	-14%
VPG	Giảm	5	-9%	9	17%	7	-39%
SGI	Giảm	5	-8%	3	8%	5	-10%
NKG	Giảm	5	-6%	11	30%	12	-37%
BVB	Giảm	5	-6%	6	16%	6	-40%
BNA	Giảm	5	-5%	5	9%	6	-14%
FOX	Giảm	5	-4%	8	9%	8	-9%
BMP	Giảm	5	-3%	6	20%	9	-19%
SDA	Giảm	4	-18%	11	127%	10	-59%
DPM	Giảm	4	-14%	13	58%	7	-15%
C47	Giảm	4	-11%	6	36%	8	-9%

Bảng trên tổng hợp những cổ phiếu có chuỗi tăng/giảm dài nhất ở thời điểm hiện tại, với thanh khoản bình quân 10 phiên trên 2 tỷ đồng. Nhà đầu tư có thể tham khảo chuỗi tăng dài nhất trong lịch sử để đánh giá tiềm năng tăng giá của cổ phiếu trong những phiên tiếp theo hoặc tham khảo chuỗi giảm dài nhất trong lịch sử để cân nhắc cơ hội bắt đáy. Lưu ý: Dữ liệu này mang tính chất thống kê, **không** phản ánh khuyến nghị mua/bán của TCBS.